

Bản án số: 73/2019/HS-PT
Ngày: 09-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Thạch;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức;
Ông Trương Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lữ Thị Lệ Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 53/2019/TLPT-HS ngày 05 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Lý N và đồng phạm. Do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Lý N, Nguyễn Minh L1, Đinh Văn T, Nguyễn Thanh L2, Nguyễn Văn Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HS-ST ngày 22/01/2019 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Lý N, sinh năm 1990 tại tỉnh Bình Dương; địa chỉ thường trú: Khu phố 4, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Lê Thị H và có 01 người con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/9/2018 đến ngày 04/10/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại đến nay. Bị cáo kết nạp Đảng ngày 21/7/2009, bị khai trừ ra khỏi Đảng ngày 21/3/2019; có mặt.

2. Nguyễn Minh L1, sinh năm 1992 tại tỉnh Bình Dương; địa chỉ thường trú: Khu phố 5, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Phan Thị T; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 08/10/2012 Chủ tịch ủy ban nhân dân thị xã B ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh số 6135/QĐ-UBND với thời

hạn 24 tháng (đã chấp hành xong); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/9/2018 đến ngày 04/10/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại đến nay; có mặt.

3. Đinh Văn T, sinh năm 1984 tại tỉnh Kiên Giang; địa chỉ thường trú: Số nhà A, đường M, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn L và bà Võ Thị Đ; có vợ là Nguyễn Thị Bích N và có 02 người con sinh năm 2005 và 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/9/2018 đến ngày 04/10/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại đến nay; có mặt.

4. Nguyễn Thanh L2, sinh năm 1989 tại tỉnh Bình Dương; địa chỉ thường trú: Khu phố 5, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Chăn nuôi; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị B; có vợ là Nguyễn Thị Tiểu M và có 02 người con sinh năm 2011 và 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/9/2018 đến ngày 04/10/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại đến nay; có mặt.

5. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987 tại tỉnh Bình Dương; địa chỉ thường trú: Khu phố 4, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Đỗ Thị Thu H; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/9/2018 đến ngày 04/10/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/9/2018, Nguyễn Lý N, Đinh Văn T, Nguyễn Minh L1, Nguyễn Thanh L2 rủ nhau đến nhà bà Nguyễn Thị Xuân L3 tại khu phố 5, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Dương để chơi với Nguyễn Minh T là con của bà L3. Trong lúc ngồi chơi, N rủ T, L1, L2 chơi lắc bầu cua thắng thua bằng tiền do N làm cái. T, L1, L2 đồng ý. N lấy 01 bộ bầu cua từ trong cốp xe mô tô biển số 61L2-7945 ra trải trước thềm nhà của Nguyễn Minh T để chơi.

N, L2, L1, T chơi được khoảng 30 phút thì Nguyễn Văn Đ đến tham gia chơi đặt ké với N. Đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, Công an phường C đến kiểm tra hành chính nhà bà L3 phát hiện bắt giữ các đối tượng đánh bạc và tạm giữ trên chiếu bạc số tiền 7.300.000 đồng, 01 bộ lắc bầu cua.

Số tiền mang theo dùng để đánh bạc và thắng thua của từng người cụ thể như sau:

Nguyễn Lý N mang theo số tiền 3.550.000 đồng để đánh bạc, thua 500.000 đồng, còn lại 3.050.000 đồng bị thu giữ.

Nguyễn Thanh L2 mang theo số tiền 2.300.000 đồng để đánh bạc, thắng 300.000 đồng. Khi bị bắt bị thu giữ số tiền 2.600.000 đồng.

Đinh Văn T mang theo số tiền 600.000 đồng để đánh bạc, thắng 300.000 đồng. Khi bị bắt bị thu giữ số tiền 900.000 đồng.

Nguyễn Minh L1 mang theo số tiền 4.500.000 đồng để đánh bạc, thua 100.000 đồng, còn lại 4.400.000 đồng bị thu giữ.

Nguyễn Văn Đ mang theo số tiền 180.000 đồng để đi đánh bida nhưng Đ không đánh bida mà chơi lắc bầu cua. Khi vào chơi, Đ mượn của N số tiền 100.000 đồng để chơi. Quá trình chơi Đ không thua, không thắng. Khi bị bắt bị thu giữ số tiền 280.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 11.230.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HS-ST ngày 22/01/2019 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lý N phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lý N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù; được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/9/2018 đến ngày 04/10/2018.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh L1, Đinh Văn T, Nguyễn Thanh L2, Nguyễn Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh L1 05 (năm) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 03 (ba) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L2 04 (bốn) tháng tù

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo tính từ ngày bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù; được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/9/2018 đến ngày 04/10/2018.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 24/01/2019, các Nguyễn Lý N, Nguyễn Minh L1, Đinh Văn T, Nguyễn Thanh L2, Nguyễn Văn Đ làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc được chuyển sang hình phạt tiền.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Xác định tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với các bị cáo Nguyễn Lý N, Nguyễn Minh

L1, Đinh Văn T, Nguyễn Thanh L2, Nguyễn Văn Đ là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Các bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc được chuyển sang hình phạt tiền. Xét thấy, bị cáo N là Đảng viên nhưng không gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ của một Đảng viên mà đi rủ rê, lôi kéo các bị cáo khác cùng tham gia đánh bạc, bị cáo N là người chủ mưu, cầm đầu, là người cung cấp bài đề đánh. Do đó, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đối với các bị cáo L1, T, L2, Đ: Xét thấy, các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là không lớn nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ sức răn đe đối với các bị cáo. Do đó, đề nghị xử phạt tiền các bị cáo L1 và L2 từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, các bị cáo T và Đ từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo mong Hội đồng xét xử cho các bị cáo được chuyển sang hình phạt tiền để các bị cáo có điều kiện chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Lý N, Nguyễn Minh L1, Đinh Văn T, Nguyễn Thanh L2, Nguyễn Văn Đ được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Lý N, Nguyễn Minh L1, Đinh Văn T, Nguyễn Thanh L2, Nguyễn Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/9/2018, tại nhà bà Nguyễn Thị Xuân L3 thuộc khu phố 5, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Dương; các bị cáo Nguyễn Lý N, Đinh Văn T, Nguyễn Minh L1, Nguyễn Thanh L2 và Nguyễn Văn Đ có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức lắc bầu cua. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 11.230.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi đánh bạc trái phép của các bị cáo Nguyễn Lý N, Nguyễn Minh L1, Đinh Văn T, Nguyễn Thanh L2, Nguyễn Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức, các bị cáo

nhận thức được hành vi đánh bạc sát phạt lẫn nhau được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình theo quy định của pháp luật.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Lý N, Nguyễn Minh L1, Đinh Văn T, Nguyễn Thanh L2, Nguyễn Văn Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Lý N. Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 21/3/2019, bị cáo N bị khai trừ ra khỏi Đảng nên Tòa án cấp phúc thẩm xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc chuyển sang hình phạt tiền nhưng tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Mặc dù, số tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc là lớn thứ hai (3.550.000 đồng), sau bị cáo L1 nhưng bị cáo N là người chủ mưu, cầm đầu, rủ rê, lôi kéo các bị cáo khác tham gia đánh bạc; là người làm cái và cung cấp bài để đánh nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 06 tháng tù, cao hơn các bị cáo khác là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Minh L1, Đinh Văn T, Nguyễn Thanh L2, Nguyễn Văn Đ. Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; nhất thời phạm tội, phạm tội lần đầu, không có tính thường xuyên; số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc không lớn (từ 300.000 đồng đến dưới 5.000.000 đồng).

Việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là nặng; chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như chưa xem xét hết điều kiện, hoàn cảnh của các bị cáo. Do đó, không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo mà chuyển từ hình phạt tù sang hình phạt tiền cũng đủ sức răn đe đối với các bị cáo; đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng pháp luật của Nhà nước đối với các bị cáo. Tuy nhiên, khi quyết định mức phạt tiền đối với từng bị cáo, cần phải xem xét, cân nhắc cho phù hợp với số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

[6] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo N; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo L1, L2, T, Đ và áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[7] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Lý N phải nộp theo quy định pháp luật do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận.

Các bị cáo Nguyễn Minh L1, Đinh Văn T, Nguyễn Thanh L2, Nguyễn Văn Đ không phải nộp do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Lý N.

2. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo: Nguyễn Minh L1, Đinh Văn T, Nguyễn Thanh L2, Nguyễn Văn Đ. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HS-ST ngày 22/01/2019 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo L1, T, L2, Đ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Lý N 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án; được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/9/2018 đến ngày 04/10/2018.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh L1 số tiền 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng về tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh L2 số tiền 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng về tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn T số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng về tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng về tội “Đánh bạc”.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Lý N phải nộp số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Các bị cáo: Nguyễn Minh L1, Đinh Văn T, Nguyễn Thanh L2, Nguyễn Văn Đ không phải nộp.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương; 1
- TAND thị xã B; 2
- VKSND thị xã B; 1
- Chi cục THADS thị xã B; - 1
- Phòng PV06 - Công an tỉnh BD; 1
- Công an thị xã B; 1
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 1
- Bị cáo; 5
- Tổ Hành chính Tư pháp; 2
- Lưu: HSVA, Tòa HS. 2

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bùi Ngọc Thạch

THẨM PHÁN THÀNH VIÊN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA

Bùi Ngọc Thạch